

ĐỀ NGHỊ VAY VỐN KIÊM HỢP ĐỒNG CHO VAY

(Áp dụng với Khách hàng cá nhân vay vốn tại SHBFinance)

A. PHẦN ĐỀ NGHỊ VAY VỐN

I. THÔNG TIN NGƯỜI ĐỀ NGHỊ VAY VỐN (SAU ĐÂY GỌI LÀ “BÊN VAY”)

1. BÊN VAY:

Họ và tên (viết in hoa): _____

Ngày, tháng, năm sinh: □□/□□/□□□□

Giới tính: Nam Nữ

Số CMND/CCCD: _____

Ngày cấp: _____

Nơi cấp: _____

□□□□□□□□□□□□□□

□□/□□/□□□□

Số CMND/CCCD cũ (Nếu có): □□□□□□□□□□□□□□

2. THÔNG TIN LIÊN HỆ:

2.1. Số điện thoại:

Số điện thoại di động 1: _____

□□□□□□□□□□

Số điện thoại di động 2 (Nếu có): □□□□□□□□□□

Số điện thoại đăng ký tài khoản Zalo: □□□□□□□□□□

2.2. Địa chỉ:

Địa chỉ thường trú: _____

Địa chỉ nơi ở hiện tại: Giống địa chỉ thường trú

Khác (ghi rõ): _____

Số nhà/đường/dân phố: _____

Số nhà/đường/dân phố: _____

Xã/Phường/Thị trấn: _____

Xã/Phường/Thị trấn: _____

Quận/Huyện: _____

Quận/Huyện: _____

Tỉnh/Thành phố: _____

Tỉnh/Thành phố: _____

2.3. Email: _____

3. THÔNG TIN VIỆC LÀM:

Nghề nghiệp: Lao động tự do Công chức nhà nước Sinh viên Khác: _____

Tự doanh (không có ĐKKD) Cán bộ doanh nghiệp tư

Hưu trí

Hộ kinh doanh/doanh nghiệp (có ĐKKD) Công nhân

Nội trợ

Tên Đơn vị công tác: _____

Chức vụ: Cán bộ quản lý Nhân viên/Chuyên viên Khác: _____

Địa chỉ công tác/làm việc: _____

Ngày nhận lương hàng tháng: _____

4. THÔNG TIN NGƯỜI THAM CHIẾU:

Người liên hệ 1:

Họ tên: _____

Số điện thoại: □□□□□□□□□□

Mối quan hệ: _____

Cùng địa chỉ thường trú với Khách hàng: Có Không

Người liên hệ 2:

Họ tên: _____

Số điện thoại: □□□□□□□□□□

Mối quan hệ: _____

Cùng địa chỉ thường trú với Khách hàng: Có Không

5. THÔNG TIN VỢ/ CHỒNG (NẾU CÓ)

Họ tên vợ (hoặc chồng): _____

Số điện thoại: □□□□□□□□□□

Số CMND/CCCD: □□□□□□□□□□□□□□

Thu nhập của vợ/ chồng: _____ VNĐ/tháng

Đơn vị làm việc: _____

Điện thoại nơi làm việc: _____

6. NĂNG LỰC TÀI CHÍNH:

Tổng thu nhập: _____ VNĐ/tháng

Chi phí cá nhân: _____ VNĐ/tháng

7. CUNG CẤP THÔNG TIN:

Bên vay đã được Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (sau đây gọi là “**SHBFinance**”) thông báo, biết rõ và hoàn toàn đồng ý với tất cả những nội dung liên quan tới dữ liệu cá nhân (bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản¹ và dữ liệu cá nhân nhạy cảm² theo quy định tại Nghị định 13/2023/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế từng thời kỳ) của Bên vay như dưới đây:

- Đồng ý cung cấp tất cả các dữ liệu cá nhân của Bên vay tại Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay (bao gồm nhưng không giới hạn dữ liệu là thông tin, tài liệu, hình ảnh,...) cho SHBFinance.
- Đảm bảo thông tin mà SHBFinance nhận được từ Bên vay đều là thông tin chính xác và được sự đồng ý của những bên liên quan (nếu có).
- SHBFinance được toàn quyền xử lý dữ liệu cá nhân Bên vay (bao gồm nhưng không giới hạn cung cấp dữ liệu cá nhân Bên vay cho bên thứ ba theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SHBFinance để xử lý dữ liệu cá nhân Bên vay) nhằm mục đích giới thiệu các sản phẩm cấp tín dụng, thẩm định và phê duyệt khoản vay, theo dõi và xử lý nợ, báo cáo nội bộ trong hệ thống nhóm công ty, kiểm toán và các mục đích khác không trái quy định pháp luật. Theo đó, bên thứ ba là các tổ chức, cá nhân ngoài Bên vay và SHBFinance thực hiện xử lý dữ liệu cá nhân theo thỏa thuận tại Hợp đồng, văn bản giao dịch với SHBFinance hoặc theo quy định pháp luật.
- Bên vay đã biết rõ những quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật liên quan tới việc cung cấp dữ liệu cá nhân cho SHBFinance.
- Ngoài ra, không có nội dung nào tại Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay được hiểu là chứa đựng giao dịch mua, bán dữ liệu cá nhân dưới mọi hình thức.

Đồng ý Không đồng ý

Bên vay đồng ý nhận thông tin quảng cáo của SHBFinance: Có Không

¹Dữ liệu cá nhân cơ bản bao gồm: thông tin cá nhân, thông tin liên hệ, thông tin việc làm, thông tin người tham chiếu, thông tin vợ/chồng (nếu có);

²Dữ liệu cá nhân nhạy cảm bao gồm: năng lực tài chính, thông tin về các khoản nợ tại tổ chức tín dụng và một số thông tin định danh khác của Bên vay khi SHBFinance cung cấp cho bên thứ ba (bao gồm: họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, nghề nghiệp, địa chỉ nơi đăng ký thường trú, nơi ở hiện tại, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, số, ngày cấp, nơi cấp chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân).

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ

Sau khi nghiên cứu kỹ sản phẩm cho vay của SHBFinance và đồng ý với toàn bộ nội dung được nêu tại Bản Điều khoản điều kiện là một phần không thể tách rời của Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay này, Bên vay đề nghị như sau:

1. ĐỀ NGHỊ KHOẢN VAY TIÊU DÙNG

1.1. SỐ TIỀN ĐỀ NGHỊ VAY

Bằng số: _____ VNĐ.

Bằng chữ: _____ đồng.

1.2. MỤC ĐÍCH VAY

- Du lịch Sửa chữa nhà ở Mua sắm phương tiện đi lại Khám/Chữa bệnh
 Chi phí học tập Văn hóa, thể dục, thể thao Mua sắm đồ dùng, trang thiết bị gia đình

(*)**Chi tiết hàng hóa/dịch vụ** (Chỉ bắt buộc kê khai nếu khoản vay được giải ngân cho Bên thụ hưởng): Theo thông tin, tài liệu, chứng từ mua bán hàng hóa/dịch vụ do Bên vay cung cấp kèm theo Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay này.

1.3. THỜI HẠN VAY YÊU CẦU: _____ tháng.

1.4. PHƯƠNG THỨC CHO VAY: Cho vay từng lần.

1.5. PHƯƠNG THỨC GIẢI NGÂN:

Khoản vay tiêu dùng sẽ được giải ngân bằng một trong các phương thức sau:

1.5.1. Giải ngân cho Bên thụ hưởng:

Giải ngân vào tài khoản ngân hàng của Bên thụ hưởng mở tại:

Ngân hàng: _____ Chi nhánh/PGD: _____

Số tài khoản: _____ Tên tài khoản: _____

Bên thụ hưởng là: _____ Mã số thuế Doanh nghiệp: _____

1.5.2. Giải ngân cho Bên vay:

Giải ngân vào tài khoản ngân hàng của Bên vay mở tại:

Ngân hàng: _____ Chi nhánh/PGD: _____

Số tài khoản: _____ Tên chủ tài khoản: _____

Giải ngân bằng tiền mặt thông qua Đại lý chi hộ của SHBFinance và Bên vay cam kết không có tài khoản thanh toán tại bất kỳ Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán nào.

Giải ngân bằng phương thức khác: _____

2. ĐỀ NGHỊ KHOẢN VAY PHỤC VỤ NHU CẦU ĐỜI SỐNG

2.1. SỐ TIỀN ĐỀ NGHỊ VAY

Bằng số: _____ VNĐ.

Bằng chữ: _____ đồng.

2.2. MỤC ĐÍCH VAY

- Mua bảo hiểm, chi tiết theo Giấy yêu cầu bảo hiểm
 Mua sắm hàng hóa, dịch vụ khác (không bao gồm hàng hóa/dịch vụ thuộc các mục đích tại Khoản 1.2 Điều 1 Mục II Phần A).

(*)**Chi tiết hàng hóa/dịch vụ** (Chỉ bắt buộc kê khai nếu khoản vay được giải ngân cho Bên thụ hưởng): Theo thông tin, tài liệu, chứng từ mua bán hàng hóa/dịch vụ do Bên vay cung cấp kèm theo Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay này.

2.3. THỜI HẠN VAY YÊU CẦU: _____ tháng.

2.4. PHƯƠNG THỨC CHO VAY: Cho vay từng lần.

2.5. PHƯƠNG THỨC GIẢI NGÂN:

Khoản vay phục vụ nhu cầu đời sống sẽ được giải ngân bằng một trong các phương thức sau:

2.5.1. Giải ngân cho Bên thụ hưởng:

Giải ngân vào tài khoản ngân hàng của Bên thụ hưởng mở tại:

Ngân hàng: _____

Chi nhánh/PGD: _____

Số tài khoản: _____

Tên tài khoản: _____

Bên thụ hưởng là: _____

Mã số thuế Doanh nghiệp: _____

(* **Lưu ý:** Đối với khoản vay phục vụ nhu cầu đời sống cho mục đích vay mua bảo hiểm, khoản vay sẽ được giải ngân cho Bên thụ hưởng là Doanh nghiệp bảo hiểm theo thông tin nêu tại Giấy yêu cầu bảo hiểm.

2.5.2. Giải ngân cho Bên vay:

Giải ngân vào tài khoản ngân hàng của Bên vay mở tại:

Ngân hàng: _____

Chi nhánh/PGD: _____

Số tài khoản: _____

Tên chủ tài khoản: _____

Giải ngân bằng tiền mặt thông qua Đại lý chi hộ của SHBFinance và Bên vay cam kết không có tài khoản thanh toán tại bất kỳ Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán nào.

Giải ngân bằng phương thức khác:

B. PHÂN HỢP ĐỒNG CHO VAY

BÊN CHO VAY: Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (“SHBFinance”)

Địa chỉ: Tòa nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0107779290

Đại diện bởi: _____ Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền (nếu có): _____

BÊN VAY: là cá nhân có các thông tin nêu tại Mục I Phần A thuộc Đề nghị vay kèm Hợp đồng cho vay này

ĐIỀU 1. NỘI DUNG KHOẢN VAY

1. Khoản vay tiêu dùng

Bằng số: _____ VNĐ.

Bằng chữ: _____ đồng.

1.1. Thời hạn vay: _____ tháng.

1.2. Ngày giải ngân: Là ngày SHBFinance ghi nhận giải ngân khoản vay và bắt đầu tính lãi được quy định chi tiết tại Khoản 1.1 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này.

1.3. Mục đích vay vốn: Như nêu tại Khoản 1.2 Điều 1 Mục II Phần A Phần Đề nghị vay vốn thuộc Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay

1.4. Phương thức cho vay: Cho vay từng lần.

1.5. Phương thức tính lãi: Được quy định chi tiết tại Khoản 4.2 Điều 4 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này.

1.6. Lãi suất cho vay: _____%/tháng (tương đương với Lãi suất quy đổi là _____%/năm).

1.7. Chậm thanh toán khoản vay: Được quy định tại Khoản 4.3 Điều 4 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này. Đối với sản phẩm cho vay áp dụng mức lãi suất cho vay trong hạn là 0% thì lãi suất cho vay trong hạn làm cơ sở tính lãi quá hạn và lãi chậm trả là _____%/năm.

1.8. Phương thức giải ngân: SHBFinance giải ngân Số tiền vay theo đề nghị của Bên vay nêu tại Khoản 1.5 Điều 1 Mục II Phần A - Đề nghị vay vốn thuộc Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này.

1.9. Đồng tiền cho vay và đồng tiền trả nợ: Đồng Việt Nam (VNĐ).

1.10. Lịch trả nợ: Sẽ được SHBFinance gửi đến Bên vay sau khi khoản vay đã được SHBFinance phê duyệt, chi tiết nêu tại Điều 5 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này.

2. Khoản vay phục vụ nhu cầu đời sống

Bằng số: _____ VNĐ.

Bằng chữ: _____ đồng.

2.1. Thời hạn vay: _____ tháng.

2.2. Ngày giải ngân: Là ngày SHBFinance ghi nhận giải ngân khoản vay và bắt đầu tính lãi được quy định chi tiết tại Khoản 1.1 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này.

2.3. Mục đích vay vốn: Như nêu tại Khoản 2.2 Điều 2 Mục II Phần A Phần Đề nghị vay thuộc Đề nghị vay kèm Hợp đồng cho vay

2.4. Phương thức cho vay: Cho vay từng lần.

2.5. Phương thức tính lãi: Được quy định chi tiết tại Khoản 4.2 Điều 4 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này.

2.6. Lãi suất cho vay: _____%/tháng (tương đương với Lãi suất quy đổi là _____%/năm).

2.7. Chậm thanh toán khoản vay: Được quy định tại Khoản 4.3 Điều 4 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này. Đối với sản phẩm cho vay áp dụng mức lãi suất cho vay trong hạn là 0% thì lãi suất cho vay trong hạn làm cơ sở tính lãi quá hạn và lãi chậm trả là _____%/năm.

2.8. Phương thức giải ngân: SHBFinance giải ngân Số tiền vay theo đề nghị của Bên vay nêu tại Khoản 2.5 Điều 2 Mục II Phần A - Đề nghị vay vốn thuộc Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này.

2.9. Đồng tiền cho vay và đồng tiền trả nợ: Đồng Việt Nam (VNĐ).

2.10. Lịch trả nợ: Sẽ được SHBFinance gửi đến Bên vay sau khi khoản vay đã được SHBFinance phê duyệt, chi tiết nêu tại Điều 5 - Bản Điều khoản điều kiện kèm Hợp đồng cho vay này.

ĐIỀU 2. CÁC THỎA THUẬN KHÁC

- 2.1.** Bên vay có trách nhiệm cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến khoản vay để SHBFinance thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên vay.
- 2.2.** Bên vay cam kết các thông tin mà Bên vay kê khai tại Mục I Phần A Đề nghị vay vốn thuộc Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay này là hoàn toàn đúng sự thật, hợp pháp và không có thông tin nào bị che giấu hoặc bị làm sai lệch.
- 2.3.** Bên vay có trách nhiệm và cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích như đã nêu tại Khoản 1.2 Điều 1 và/hoặc Khoản 2.2 Điều 2 Mục II Phần A Đề nghị vay vốn của Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay này. Bên vay chịu trách nhiệm cung cấp cho SHBFinance thông tin chứng minh mục đích sử dụng tiền vay theo yêu cầu của SHBFinance và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin này.
- 2.4.** Ngoài các khoản phải trả theo thỏa thuận tại Hợp đồng này, Bên vay không phải trả thêm bất kỳ khoản phí nào cho nhân viên SHBFinance hoặc bất kỳ đối tượng liên quan nào khác.
- 2.5.** Bên vay đồng ý xác nhận các nội dung sau:
- 2.5.1.** Bên vay đã nghiên cứu kỹ trước khi ký hợp đồng và đã được SHBFinance cung cấp đầy đủ thông tin đến khoản vay và Hợp đồng, Bản Điều khoản điều kiện kèm theo Hợp đồng này.
- 2.5.2.** Bên vay chấp thuận giao kết Hợp đồng này sau khi đã đọc, hiểu rõ và đồng ý tuân thủ theo các điều khoản của Hợp đồng và Bản Điều khoản điều kiện kèm Hợp đồng.
- 2.5.3.** Bên vay hiểu rằng các thông tin kê khai tại Mục A – Đề nghị vay vốn là do Bên vay cung cấp và đề nghị. SHBFinance sẽ xem xét và quyết định cấp tín dụng. Bên vay hoàn toàn đồng ý với Số tiền vay, Thời hạn vay, mức Phí duy trì và quản lý Tài khoản quản lý tiền vay (nếu có), Lãi suất vay mà SHBFinance quyết định phê duyệt cấp tín dụng.
- 2.6.** Hợp đồng cho vay này sử dụng theo mẫu chung và bao gồm 03 phần: Phần Đề nghị vay vốn, Phần Hợp đồng cho vay, Phần Bản Điều khoản điều kiện kèm Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay và các thỏa thuận, phụ lục bổ sung khác do hai bên cùng thống nhất (nếu có). Bản Điều khoản điều kiện là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này. Mẫu Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay và Bản Điều khoản điều kiện sẽ được SHBFinance công khai đăng tải trên website www.shbfinance.com.vn, Ứng dụng di động dành cho Khách hàng của SHBFinance và niêm yết tại Trụ sở chính, các điểm giới thiệu dịch vụ của SHBFinance.
- 2.7.** Hợp đồng này được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp giữa Bên vay và SHBFinance liên quan đến hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết trên cơ sở thương lượng và tôn trọng lẫn nhau. Nếu không thể giải quyết bằng thương lượng, một trong hai bên quyền lựa chọn đưa tranh chấp ra giải quyết tại Trọng tài hoặc Tòa án có thẩm quyền và bên còn lại sẽ mặc nhiên đồng ý với cơ quan tài phán mà nguyên đơn đã lựa chọn. Trong trường hợp lựa chọn đưa tranh chấp ra giải quyết tại Trọng tài, nguyên đơn có toàn quyền: (i) lựa chọn hình thức giải quyết tranh chấp; (ii) lựa chọn trung tâm trọng tài; (iii) quyết định số lượng trọng tài viên; (iv) chỉ định trọng tài viên; (v) quyết định quy tắc tố tụng trọng tài, địa điểm giải quyết trọng tài phù hợp với quy định pháp luật.
- 2.8.** Hợp đồng có hiệu lực kể từ thời điểm Bên vay chấp thuận với các nội dung Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay này và thực hiện ký/xác thực thông qua phương tiện điện tử và SHBFinance đã giải ngân khoản vay cho Bên vay.
- 2.9.** Hợp đồng được lập dưới hình thức văn bản giấy/thông điệp dữ liệu (văn bản điện tử) theo quy định pháp luật.
- 2.9.1.** Trường hợp hình thức Hợp đồng là bản giấy:
- a. Hợp đồng được lập dưới hình thức văn bản giấy và Bản Điều khoản điều kiện dưới hình thức văn bản điện tử được công bố trên website của SHBFinance theo quy định pháp luật.
Hợp đồng lập dưới hình thức văn bản giấy bao gồm 02 Bản gốc, Bên vay đồng ý giữ 01 bản gốc có chữ ký của Bên vay và người chứng kiến của SHBFinance và không có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền giao kết Hợp đồng của SHBFinance.
- b. Bên Vay có thể yêu cầu SHBFinance cung cấp Bản sao Hợp đồng hoàn chỉnh, có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền và được đóng dấu của SHBFinance thông qua Đường dây nóng (**19002198**).
- 2.9.2.** Trường hợp hình thức Hợp đồng là văn bản điện tử: Hợp đồng được thiết lập dưới dạng thông điệp dữ liệu điện tử theo quy định của Pháp luật, được lưu trữ trên phương tiện điện tử của SHBFinance, Đơn vị cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số và của Bên vay, và có giá trị pháp lý thực hiện mà các Bên có thể không phải ký thêm bất kỳ hợp đồng nào khác. Chữ ký điện tử của SHBFinance và của Bên vay có giá trị pháp lý thay cho chữ ký tay của Bên vay và chữ ký của Người đại diện theo pháp luật được đóng dấu của SHBFinance.
- 2.10.** Đối với phương thức giải ngân cho Bên thụ hưởng được nêu tại Điểm 1.5.1, Khoản 1.5, Điều 1 và Điểm 2.5.1, Khoản 2.5, Điều 2 Mục II, Phần A, Bên vay cam kết:
- 2.10.1.** Đã có xác nhận bằng văn bản của Bên thụ hưởng về việc phát sinh quan hệ mua bán hàng hóa/ dịch vụ với Bên vay, trong đó quy định rõ: Bên thụ hưởng đã biết về việc vay vốn của Bên vay tại SHBFinance và đồng ý nhận khoản tiền giải ngân cho khoản vay phục vụ nhu cầu mua bán hàng hóa/ dịch vụ của Bên vay tại Bên thụ hưởng.
- 2.10.2.** Đã có sự chấp thuận từ Bên thụ hưởng trong việc xử lý dữ liệu cá nhân nhằm phục vụ cho hoạt động cấp tín dụng của Bên vay tại SHBFinance, theo đó, Bên thụ hưởng cho phép:
- Bên vay chia sẻ dữ liệu cá nhân của Bên thụ hưởng cho SHBFinance và bên thứ ba khác có liên quan và;
 - SHBFinance và bên thứ ba khác có liên quan được xử lý một số dữ liệu cá nhân của Bên thụ hưởng.
- 2.10.3.** Sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã cung cấp tại văn bản này.

CAM KẾT CỦA BÊN VAY

“Tôi cam kết đã đọc, hiểu rõ, đồng ý giao kết và tuân thủ với toàn bộ nội dung tại Hợp đồng này và Bản điều khoản điều kiện đi kèm.”

| BÊN VAY (ký và ghi rõ họ tên)/(chữ ký số) | | ĐẠI DIỆN SHBFINANCE (ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)/(chữ ký số) | |
|---|----------------|---|--|
| Chữ ký thứ nhất | Chữ ký thứ hai | | |
| Ngày: □□/□□/□□□□ | | Ngày: □□/□□/□□□□ | |
| PHẦN DÀNH CHO NHÂN VIÊN SHBFINANCE (NẾU CÓ) - Tôi cam đoan đã kiểm tra và đối chiếu các thông tin trên giấy tờ photo/hình ảnh scan/ảnh chụp mà Bên vay cung cấp với bản gốc và xác nhận các thông tin Bên vay kê khai nêu trên đều khớp đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ thu thập được. - Tôi cam kết đã chứng kiến và xin xác nhận về việc giao kết Hợp đồng cho vay giữa Bên vay và SHBFinance là có thật. | | | |
| Chữ ký (ký và ghi rõ họ tên) | | DSA/Telesales code: _____ SốĐT liên hệ của người chứng kiến từ SHBFinance: _____ | |
| Ngày: □□/□□/□□□□ | | Chi nhánh/POS/Hub: _____ | |